

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH N**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2023/HS-ST

Ngày: 14-7-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH N**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Quốc Mậu.

Ông Nguyễn Công Bằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Ninh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2023 và các quyết định hoãn phiên tòa số 02/2023/HSST-QĐ ngày 14 tháng 6 năm 2023 và số 03/2023/HSST-QĐ ngày 30 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Quyền, sinh năm 1983, tại N.

Nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn Phú Thù, xã Tam Thanh, huyện V, tỉnh N; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Quế và bà Nguyễn Thị Cừ; có vợ là Nguyễn Thị Hằng và 03 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 06-3-2023 đến ngày 14-3-2023 và được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” theo lệnh số 15/LC-CQĐT ngày 14-3-2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V.

(Có mặt).

- Bị hại: Chị Thị Bò Ph, sinh năm 1991.

Nơi ĐKKHKT: Ấp Thạnh Trung, xã Hòa Lự, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Hiện làm nhân viên tại Khách sạn Hồi An ở xã Liên Minh, huyện V, tỉnh N. (Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Người làm chứng:

+ Anh Dương Văn Sơn, sinh năm 1989 (Vắng mặt).

+ Anh Vũ Văn Giáp, sinh năm 1984 (Vắng mặt).

- + Chị Trần Thị Thủy, sinh năm 1986 (Vắng mặt).
- + Chị Phạm Thị Huệ, sinh năm 1985 (Vắng mặt).
- + Chị Phạm Thị Duyên, sinh năm 2004 (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn Quyền có quan hệ tình cảm với chị Thị Bồ Ph; sinh năm 1991; nơi ĐKKHKT: Ấp Thạnh Trung, xã Hòa Lựu, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang; hiện làm nhân viên tại Khách sạn Hôi An ở xã Liên Minh, huyện V, tỉnh N. Đêm ngày 04-3-2023, Quyền đến Khách sạn Hôi An thuê phòng 402 để nghỉ và hẹn chị Ph đến ngủ cùng. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 05-3-2023, sau khi hết ca làm, chị Ph đã lên phòng 402 gặp Quyền. Trong quá trình hai người ngồi nói chuyện với nhau, Quyền có rót nước từ chai nước Yến Nha Đam ra chiếc cốc nhựa quai màu vàng xanh, bên ngoài có hình bông hoa mời chị Ph uống. Khi chị Ph uống nước và nói chuyện với Quyền xong thì chị Ph đã nằm ra giường ngủ cùng với Quyền. Đến khoảng 04 giờ 30 phút cùng ngày thì Quyền dậy và vỗ vai chị Ph nói “Tý có việc, anh về trước, anh trả tiền phòng rồi tý em xuống sau nhé”, chị Ph trả lời là “ờ” rồi tiếp tục ngủ. Sau đó Quyền đã đi ra ngoài hành lang đứng hút thuốc khoảng 02 đến 03 phút rồi Quyền lại quay vào phòng 402. Lúc Quyền quay lại phòng 402 thì chị Ph vẫn đang ngủ trong tư thế quay lưng về phía chiếc điện thoại di động Iphone 11 màu xanh ngọc bích của chị Ph đang để ở ngay đầu giường ngủ. Khi nhìn thấy chiếc điện thoại của chị Ph, Quyền đã nảy sinh ý định lấy trộm chiếc điện của chị Ph để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Thực hiện ý định, Quyền tiến lại gần chỗ đầu giường nơi chị Ph đang nằm ngủ, dùng tay phải cầm lấy chiếc điện thoại di động Iphone 11 màu xanh ngọc bích của chị Ph rồi bỏ luôn vào túi áo khoác phía trong bên trái Quyền đang mặc, sau đó Quyền đi xuống gặp lễ tân của Khách sạn thanh toán tiền phòng hết 300.000 đồng rồi Quyền điều khiển xe mô tô rời đi khỏi Khách sạn. Khi Quyền đi đến khu vực ngã tư Gôi thuộc thị trấn Gôi, huyện V, tỉnh N thì Quyền thấy điện thoại của chị Ph có nhiều cuộc gọi và tin nhắn đến. Do không biết được mật khẩu để tắt nguồn chiếc điện thoại nên Quyền đã bật chế độ máy bay của điện thoại và tháo sim ra mục đích không cho tin nhắn và cuộc gọi đến. Quá trình Quyền tháo sim ra thì sim bị rơi ở đâu Quyền không biết. Sau đó Quyền đã đi về nhà ở của mình tắm rửa. Sau khi tắm rửa xong, Quyền điều khiển xe mô tô nhãn hiệu BOSS màu nâu BKS 18S7-7684 đi vào trong thị trấn Lâm, huyện Ý Yên, tỉnh N để sửa chữa chiếc điện thoại của Quyền, khi đi Quyền mang theo cả chiếc điện thoại vừa lấy trộm được của chị Ph. Sau khi phát hiện bị mất điện thoại, chị Ph có nghi ngờ Quyền lấy chiếc điện thoại của mình nên chị Ph đã nhờ chị Trần Thị Thủy; sinh năm 1986; trú tại: Xã Quỳ Thạch, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa (Chị Thủy là bạn của chị Ph và làm cùng với chị Ph ở Khách sạn Hôi An) dùng điện thoại của chị Thủy nhắn tin vào điện thoại của chị Ph yêu cầu

Quyển trả lại chiếc điện thoại cho mình nhưng không thấy Quyển trả lời lại nên chị Ph đã nhờ người định vị chiếc điện thoại của chị Ph thì được biết chiếc điện thoại đang ở khu vực thị trấn Lâm, huyện Ý Yên, tỉnh N nên chị Ph đã trình báo Công an thị trấn Lâm, huyện Ý Yên, tỉnh N. Công an thị trấn Lâm, huyện Ý Yên, tỉnh N đã đến khu vực máy báo định vị kiểm tra thông tin theo nội dung chị Ph trình báo và đã thu giữ được chiếc điện thoại di động Iphone 11 màu xanh ngọc bích của chị Ph mà Quyển đang cất giấu ở trong người. Ngoài ra Công an thị trấn Lâm còn thu giữ của Quyển các tài liệu, đồ vật gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 8 bên trong gắn sim số thuê bao 0972176024; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu BOSS màu nâu BKS 18S7-7684; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Vũ Văn Chiêu (bản photo); 01 vỉ thuốc 04 viên, có màu xanh lá cây, trên mỗi viên thuốc có ký hiệu JNW (dạng viên nén); 01 vỉ thuốc 10 viên, có màu vàng, đã sử dụng 04 viên, còn 06 viên, vỉ thuốc có ký hiệu Rotunda (dạng viên nén).

Cùng ngày Công an thị trấn Lâm đã bàn giao Quyển cùng tang vật và hồ sơ vụ việc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V để giải quyết theo thẩm Q.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã thu giữ tại phòng 402 Khách sạn Hồi An các tài liệu, đồ vật gồm: 01 chiếc cốc nhựa quai màu vàng xanh, bên ngoài có hình bông hoa; 01 chiếc cốc thủy tinh cao 08cm, đường kính 6,5cm; 01 chai nước trà tắc mật ong cao 21cm, đường kính đáy 06cm, đường kính miệng 3,5cm, bên trong chai không có chất lỏng; 01 túi bánh mì nhãn hiệu TOGAZZ đã bóc sử dụng 01 phần; 01 vỏ chai nước Lavi bằng nhựa kích thước (20x6x3)cm; 01 chai nhựa nước Yến Nha Đam, bên trong chai có chất lỏng.

Tại kết luận định giá tài sản số 23/KL-HĐĐGTS ngày 07-3-2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện V đã kết luận: Trị giá của chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu xanh ngọc bích mà bị cáo Quyển đã chiếm đoạt của chị Ph là 6.000.000đ (Sáu triệu đồng).

Tại kết luận giám định số 1792/KL-KTHS ngày 23-3-2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công An đã kết luận: 06 viên nén màu vàng (ký hiệu A2) gửi giám định đều có chứa thành phần rotundin (L-tetrahydropalmatine). Rotundin là alkaloid được chiết xuất từ củ bình vôi có tác dụng an thần gây ngủ, giảm đau, chống co giật; 04 viên nén màu xanh gửi giám định đều có chứa thành phần sildenafil (viagra). Sildenafil là một loại thuốc được sử dụng phổ biến để điều trị chứng rối loạn cương dương; chất lỏng trong chai nhựa nước yến nha đam, chất lỏng đựng trong chai nhựa Nutri-Express và 04 viên nén màu xanh gửi giám định đều không tìm thấy rotundin và các chất an thần gây ngủ khác.

Ngày 14-3-2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại cho chị Thị Bò Ph chiếc điện thoại di động Iphone 11 màu xanh ngọc bích. Chị Ph đã nhận lại chiếc điện thoại của mình và không yêu cầu bị cáo Quyển phải bồi thường gì. Đối với chiếc sim bị mất do giá trị không đáng kể nên chị Ph cũng không yêu cầu bị cáo Quyển phải bồi thường.

Ngày 26-4-2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại cho bị cáo Quyền 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 8 bên trong gắn số thuê bao 0972176024 và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu BOSS màu nâu BKS 18S7-7684.

Tại cơ quan cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, bị cáo Nguyễn Văn Quyền đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung đã nêu ở trên.

Cáo trạng số 28/CT-VKSVB ngày 23-5-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Quyền về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn Quyền đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung đã nêu ở trên và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, ngoài ra bị cáo còn xin được giảm nhẹ một phần hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V thực hành Q công tố, sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo và đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố về hành vi phạm tội của bị cáo Quyền đúng như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Về điều luật áp dụng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Quyền phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Quyền từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Quyền cho UBND xã Tam Thanh, huyện V, tỉnh N giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách;

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc cốc nhựa quai màu vàng xanh, bên ngoài có hình bông hoa; 01 chiếc cốc thủy tinh cao 08cm, đường kính 6,5cm; 01 chai nước trà tắc mật ong cao 21cm, đường kính đáy 06cm, đường kính miệng 3,5cm, bên trong chai không có chất lỏng; 01 túi bánh mì nhãn hiệu TOGAZZ đã bóc sử dụng một phần; 01 vỏ chai nước Lavi bằng nhựa kích thước (20x6x3)cm.

- Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại cho chị Thị Bồ Ph chiếc điện thoại di động Iphone 11 màu xanh ngọc bích và chị Ph không có yêu cầu bồi thường gì. Đối với chiếc sim bị mất do giá trị không đáng kể nên chị Ph cũng không yêu cầu phải bồi thường. Do đó không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Quyền phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Xét hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện V và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2]. Về tội danh đối với hành vi của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn Quyền tại phiên tòa phù hợp với toàn bộ các lời khai của bị cáo, của bị hại, của người làm chứng tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V và phù hợp với toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án cũng như vật chứng của vụ án đã thu giữ. Nên, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: Sáng ngày 05-03-2023, tại phòng 402 Khách sạn Hội An ở xã Liên Minh, huyện V, tỉnh N, bị cáo Nguyễn Văn Quyền đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu xanh ngọc bích, có trị giá là 6.000.000đ (Sáu triệu đồng) của chị Thị Bồ Ph; sinh năm 1991; nơi ĐKKHTT: Ấp Thạnh Trung, xã Hòa Lự, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang; hiện đang làm nhân viên Khách sạn Hội An, với mục đích để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Đối chiếu hành vi mà bị cáo Nguyễn Văn Quyền đã thực hiện nêu trên với những quy định của Bộ luật Hình sự hiện hành thì thấy hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện V về hành vi phạm tội của bị cáo Quyền là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Quyền là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến Q sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, ngoài ra còn gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần phải buộc bị cáo chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình và cần phải áp dụng loại hình phạt cũng như mức hình phạt tương xứng với mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và tương xứng với nhân thân của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng, đồng thời cũng là để răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về nhân thân: Xét trước lần phạm tội này bị cáo Quyền chưa có vi phạm pháp luật gì, lần phạm tội này là lần đầu.

- Về tình tiết tăng nặng: Xét bị cáo Quyền không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Xét bị cáo Quyền phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; ngoài ra hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn được chính Q địa phương nơi bị cáo cư trú xác nhận. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về đường lối xử lý hành vi phạm tội của bị cáo:

- Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như động cơ mục đích phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo. Nhưng xét bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo được nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi môi trường ngoài xã hội mà chỉ cần dưới sự quản lý, giám sát, giáo dục của chính Q địa phương nơi bị cáo cư trú cùng với người thân của bị cáo thì cũng có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội được. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp với quy định của pháp luật và cũng là để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội lần đầu, biết ăn năn hối cải.

- Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do và hoàn cảnh kinh tế của gia đình bị cáo khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

- Về trách nhiệm đối với bị hại: Xét trong giai đoạn điều tra bị hại đã được nhận lại tài sản của mình bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường gì. Đối với chiếc sim bị mất do giá trị không đáng kể nên bị hại cũng không yêu cầu phải bồi thường. Ngoài ra trong giai đoạn chuẩn bị xét xử bị hại cũng đã có quan điểm không yêu cầu bị cáo Quyền phải bồi thường gì và cũng không có yêu cầu đề nghị gì về số tiền 2.000.000 đồng mà bị hại đã khai để ở trong ốp của chiếc điện thoại. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Về trách nhiệm đối với các đồ vật của Khách sạn Hồi An: Xét trong giai đoạn điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã thu giữ tại phòng 402 Khách sạn Hồi An các đồ vật là tài sản của Khách sạn Hồi An gồm: 01 chiếc cốc nhựa quai màu vàng xanh, bên ngoài có hình bông hoa; 01 chiếc cốc thủy tinh cao 08cm, đường kính 6,5cm. Nhưng trong giai đoạn điều tra anh Vũ Văn

Giáp là người được ông Phạm Ngọc Hồi - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty TNHH Hồi An giao cho quản lý và có trách nhiệm đối với các đồ vật của Khách sạn đã bị cơ quan điều tra thu giữ đã có quan điểm không nhận lại các đồ vật đã bị thu giữ và cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì; mặt khác cho đến nay anh Giáp cũng không có yêu cầu đề nghị gì về việc bồi thường. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc cốc nhựa quai màu vàng xanh, bên ngoài có hình bông hoa; 01 chiếc cốc thủy tinh cao 08cm, đường kính 6,5cm; 01 chai nước trà tắc mật ong cao 21cm, đường kính đáy 06cm, đường kính miệng 3,5cm, bên trong chai không có chất lỏng; 01 túi bánh mì nhãn hiệu TOGAZZ đã bóc sử dụng một phần; 01 vỏ chai nước Lavi bằng nhựa kích thước (20x6x3)cm.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Quyền phải nộp theo quy định của pháp luật.

[9]. Đối với số tiền 2.000.000 đồng chị Thị Bồ Ph khai để ở trong ốp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu xanh ngọc bích và bị cáo Quyền đã chiếm đoạt số tiền này của chị, Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như kết quả tranh tụng tại phiên tòa thấy không có đủ cơ sở để xác định bị cáo Quyền đã chiếm đoạt số tiền này của chị Ph; ngoài ra thì trong giai đoạn chuẩn bị xét xử chị Ph cũng đã có quan điểm không có yêu cầu, đề nghị gì về số tiền này. Nên việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V và Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã không truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc áp dụng bất kỳ một biện pháp xử lý nào đối với bị cáo Quyền về hành vi trộm cắp số tiền nêu trên của chị Ph là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[10]. Về tư cách tố tụng của anh Vũ Văn Giáp: Xét anh Giáp là người được ông Phạm Ngọc Hồi - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty TNHH Hồi An giao cho quản lý và có trách nhiệm đối với các đồ vật của Khách sạn mà cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã thu giữ. Nhưng trong giai đoạn điều tra anh Giáp đã có lời khai và có quan điểm không nhận lại các đồ vật của Khách sạn Hồi An đã bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V thu giữ và cũng không yêu cầu phải bồi thường gì. Do đó, Hội đồng xét xử không xác định anh Giáp là người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án này mà chỉ xác định anh Giáp là người làm chứng trong vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Quyền phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Quyền 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (bị cáo Quyền đã bị tạm giữ từ ngày 06-3-2023 đến ngày 14-3-2023).

Giao bị cáo Nguyễn Văn Quyền cho Ủy ban nhân dân xã Tam Thanh, huyện V, tỉnh N giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, nơi làm việc thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc cốc nhựa quai màu vàng xanh, bên ngoài có hình bông hoa; 01 chiếc cốc thủy tinh cao 08cm, đường kính 6,5cm; 01 chai nước trà tắc mật ong cao 21cm, đường kính đáy 06cm, đường kính miệng 3,5cm, bên trong chai không có chất lỏng; 01 túi bánh mì nhãn hiệu TOGAZZ đã bóc sử dụng một phần; 01 vỏ chai nước Lavi bằng nhựa kích thước (20x6x3)cm.

(Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh N theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24-5-2023).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn Quyền phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Q kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn Quyền được Q kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại Thị Bò Ph được Q kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có Q tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- TAND tỉnh N;
- Sở Tư pháp tỉnh N;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- CCTHADS huyện V;
- UBND xã Tam Thanh;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Quân

